**Mail nhận dự án: Kimngan1403hpu2@gmail.com**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN** | **ĐỀ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9 THCS**  **CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2024 - 2025** |
| ĐỀ ĐỀ XUẤT | **Môn thi: Ngữ văn**  **Thời gian:** 150 phút (*không kể thời gian giao đề*)  (*Đề này có 01 trang*) |

**Câu 1 (8,0 điểm)**

Nhà giáo dục người MỹWilliam Arthur Ward cho rằng:

*“Người bi quan phàn nàn về cơn gió; người lạc quan chờ đợi nó đổi chiều; người thực tế điều chỉnh lại cánh buồm.”*

Hãy viết một bài văn nghị luận ngắn (khoảng 400 - 500 từ) trình bày suy nghĩ của em về ý kiến trên.

**Câu 2: (12.0 điểm)**

Bàn về thơ, Tố Hữu cho rằng: “*Thơ chỉ bật ra khi trong tim ta cuộc sống đã tràn đầy*”

Em hiểu như thế nào về ý kiến trên? Hãy làm sáng tỏ điều đó qua một số tác phẩm thơ trong chương trình Ngữ văn lớp 9.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **HUYỆN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN**  **KÌ THI CHỌN HỌC SINH GIỎI LỚP 9 THCS CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2022 - 2023** |
|  | **Thời gian:** 150 phút (*không kể thời gian giao đề*) |

(*Hướng dẫn chấm gồm 4 trang*)

**I. Hướng dẫn chung**

- Giám khảo cần nắm vững yêu cầu của hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.

- Do đặc trưng của bộ môn Ngữ văn và tính chất của kỳ thi là chọn học sinh giỏi nên giám khảo cần chủ động, linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; đặc biệt khuyến khích những bài viết có cảm xúc, có những ý tưởng mới mẻ, cách trình bày sáng tạo, liên hệ bản thân sâu sắc.

- Việc chi tiết hóa hướng dẫn chấm (nếu có) phải đảm bảo không sai lệch tổng điểm của mỗi ý, được thống nhất trong tổ chấm thi và được trưởng ban chấm thi duyệt.

- Điểm lẻ toàn bài đến 0,25.

**II. Hướng dẫn chấm từng câu**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 1** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | **Suy nghĩ về câu nói:***“Người bi quan phàn nàn về cơn gió; người lạc quan chờ đợi nó đổi chiều; người thực tế điều chỉnh lại cánh buồm.”* (William Arthur Ward) | **8,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*:có đủ các phần: mở bài, thân bài, kết bài. *Mở bài* biết dẫn dắt hợp lí và nêu được vấn đề; *thân bài* triển khai thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau, cùng làm sáng tỏ vấn đề; *kết bài* đánh giá được vấn đề. | 0,5 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận*: thái độ sống của con người: *Để đến với thành công, con người không nên có thái độ bi quan, cũng không nên chờ đợi vào sự may mắn mà cần đối diện với thực tế, dám thay đổi bản thân* | 0,5 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận*:triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng.Có thể trình bày theo định hướng sau: |  |
| **\* Giải thích, cắt nghĩa**  - *Người bi quan phàn nàn về cơn gió*: Người có cái nhìn chán nản. tuyệt vọng, tiêu cực, không tin tưởng ở ở tương lai sẽ phàn nàn về những khó khăn, trở ngại trong cuộc sống.  - *Người lạc quan chờ đợi nó đổi chiều*: Trái với người bi quan, người lạc quan luôn có cách nhìn, thái độ tin tưởng ở tương lai. Họ luôn chờ đợi và hi vọng những điều tốt đẹp sẽ đến.  *- Người thực tế điều chỉnh lại cánh buồm*: Người thực tế là những người hiểu rõ và sống với thực tại. Họ không ảo tưởng hão huyền. Bởi vậy, để đến đích, họ không “phàn nàn”, không “chờ đợi” mà chủ động “điều chỉnh”, thay đổi những thứ mình có cho phù hợp hoàn cảnh.  => Để đến với thành công, con người không nên có thái độ bi quan, cũng không nên chờ đợi vào sự may mắn mà cần đối diện với thực tế, dám thay đổi bản thân.  (***Hướng dẫn chấm chi tiết***:  *+ Giải thích được 3 vế như trên: 0,75 điểm*  *+ Nêu được ý nghĩa của cả câu nói: 0,25 điểm*) | 1,0 |
| **\* Bình luận, chứng minh**  - Sống thực tế giúp con người có cái nhìn, sự đánh giá đúng đắn về bản thân cũng như về thế giới khách quan. Từ đó, xác định cho mình những hướng đi, những con đường phù hợp với năng lực và hoàn cảnh.  - Sự nhận thức và tự nhận thức sẽ giúp những người thực tế biết cách tự thay đổi, điều chỉnh mình theo chiều hướng tích cực để vươn lên.  - Thay đổi bản thân giúp mỗi người tự lập, năng động, sáng tạo hơn, tự tin hơn trong công việc và trong cuộc sống.  - Sống thực tế, thay đổi bản thân theo hướng tích cực sẽ dẫn tới thành công.  (*Thí sinh dùng dẫn chứng phù hợp, tiêu biểu để chứng minh*)  (***Hướng dẫn chấm chi tiết***: *mỗi luận điểm: 0,75 điểm; nếu thí sinh có những lí lẽ khác nhưng vẫn đảm bảo đúng đắn, hợp lí, giám khảo vẫn cho điểm*) | 3,0 |
| **\* Bàn luận,** **mở rộng**  - Phê phán những kẻ bi quan, cũng như những kẻ sống trong ảo tưởng, hão huyền.  - Con người cần có lối sống thực tế, nhưng cần phân biệt thực tế với thực dụng – lối sống quá chú trọng vào vật chất và lợi ích cá nhân; Sống thực tế nhưng con người cũng cần có những hi vọng và sự lạc quan. Đây chính là yếu tố quan trọng giúp con người có thêm sự nỗ lực để vượt lên những khó khăn, thử thách của cuộc đời.  (***Hướng dẫn chấm chi tiết***: *mỗi ý 0,5 điểm; nếu thí sinh có những đánh giá, mở rộng khác nhưng vẫn đảm bảo đúng đắn, hợp lí, giám khảo vẫn cho điểm*) | 1,0 |
| **\* Bài học**:  Ý kiến của William Arthur Ward đã chỉ ra một bài học đúng đắn cho con người: cần có thái độ sống chủ động, đối diện với thực tế, hướng tới thái độ sống tích cực. Mỗi người cần trau dồi tri thức, kĩ năng, phẩm chất,…để từ đó có những hành động lựa chọn đúng đắn về cách sống của bản thân. | 1,0 |
| *d. Sáng tạo*:có cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh và các yếu tố biểu cảm…); thể hiện quan điểm và thái độ riêng, không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. | 0,5 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu*: đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 2** | **Nội dung** | **Điểm** |
|  | **Viết bài nghị luận văn học về nhận định:***“Thơ chỉ bật ra khi trong tim ta cuộc sống đã tràn đầy”* (Tố Hữu) | **12,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận*: có đủ các phần: mở bài, thân bài, kết bài. *Mở bài* biết dẫn dắt hợp lí và nêu được vấn đề; *thân bài* triển khai thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau, cùng làm sáng tỏ vấn đề; *kết bài* đánh giá được vấn đề. | 0,5 |
|  | *b. Xác định đúng vấn đềnghị luận*: nguồn gốc và đặc trưng nội dung của thơ ca qua câu nói *“Thơ chỉ bật ra khi trong tim ta cuộc sống đã tràn đầy”* (Tố Hữu) | 0,5 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận*: triển khai vấn đề nghị luận thành các luận  điểm; vận dụng tốt các thao tác lập luận; kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Có thể trình bày theo định hướng sau: |  |
| **\* Giải thích**   * “*Thơ*”: là thể loại văn học phản ánh cuộc sống với những tình cảm, cảm xúc dạt dào, mãnh liệt, trí tưởng tượng phong phú trong một hình thức ngôn ngữ hàm súc, giàu hình ảnh, nhạc điệu. * “*trong tim ta cuộc sống đã tràn đầy”*: người nghệ sĩ thâm nhập sâu vào cuộc sống để có những trải nghiệm phong phú, những hiểu biết sâu sắc từ đó hình thành những tình cảm mãnh liệt.   => Ý kiến của Tố Hữu đã khẳng định nguồn gốc, đặc trưng nội dung của thơ ca: thơ chỉ ra đời khi người nghệ sĩ mở rộng lòng mình, đón lấy những vang động từ cuộc đời, sống sâu với đời để từ đó có những tình cảm sục sôi, mãnh liệt. (***Hướng dẫn chấm chi tiết***:  *+ Giải thích được 2 ý như trên: 1,0 điểm*  *+ Nêu được ý nghĩa của cả câu nói: 1,0 điểm*) | 2,0 |
| **\* Bàn luận**   * Cuộc sống muôn màu, muôn vẻ là đối tượng phản ánh của văn chương, là điểm tựa, là cội nguồn của những cảm xúc và suy nghĩ nơi người nghệ sĩ. Hiện thực cuộc sống được phản ánh trong thơ là hiện thực đã được chắt lọc, được cảm nhận ở chiều sâu.   Thơ thuộc phương thức trữ tình nên thơ lấy điểm tựa ở sự bộc lộ thế giới nội cảm của nhà thơ trước cuộc đời. Tình cảm chân thành, mãnh liệt là điều kiện hàng đầu của thơ, nó hình thành từ quá trình tích tụ những cảm xúc, suy nghĩ của nhà thơ do cuộc sống tác động và tạo nên. Tình cảm trong thơ là những rung động mãnh liệt ở bên trong, là sự chấn động trong tâm hồn. Tình cảm trong thơ phải là tình cảm đã được ý thức, nó phải lớn lao, cao đẹp, thấm nhuần bản chất nhân văn, chính nghĩa. Nó vừa mang tính cá thể vừa phải gắn với tình cảm của nhân dân, nhân loại. Tình cảm, cảm xúc mãnh liệt còn thúc đẩy người nghệ sĩ tìm đến một hình thức biểu hiện đặc sắc, hiệu quả.   * (***Hướng dẫn chấm chi tiết***: *mỗi ý 1.0 điểm*) | 2,0 |
|  | **\* Chứng minh**   * Thí sinh chọn ít nhất 02 dẫn chứng là các tác phẩm thơ trong chương trình Ngữ văn 9. * Ở mỗi dẫn chứng cần chỉ ra các yếu tố: hiện thực cuộc sống gắn với tình cảm, cảm xúc mãnh liệt, lớn lao, cao đẹp ở nhà thơ.   *(Chú ý: Nếu thí sinh chỉ phân tích dẫn chứng đơn thuần mà không làm sáng tỏ vấn đề lí luận: cho không quá ½ số điểm)* | 5,0 |
| **\* Đánh giá, mở rộng vấn đề**   * Ý kiến của Tố Hữu là một quan niệm đúng đắn được đúc rút từ chính thực tiễn sáng tác của người nghệ sĩ. * Ý kiến ấy đã đem lại một bài học sâu sắc cho những người nghệ sĩ và độc giả trong việc sáng tạo và cảm thụ tác phẩm thơ ca (*người nghệ sĩ cần thâm nhập sâu vào cuộc sống để dấy lên trong lòng những xúc cảm thẩm mĩ và tình cảm nhân văn; độc giả khi đọc thơ phải thâm nhập sâu vào tác phẩm để có thể cảm nhận được tình cảm, cảm xúc trong trái tim người sĩ, từ đó biết đồng cảm với thi nhân, biết trân trọng vẻ đẹp và giá trị của tác phẩm thơ...*).   (***Hướng dẫn chấm chi tiết***: *mỗi ý 0,5 điểm*) | 1,0 |
|  | *d. Sáng tạo*: có cách diễn đạt sáng tạo, thể hiện suy nghĩ sâu sắc, mới mẻ về vấn đề nghị luận. | 0,5 |
|  | *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu*: đảm bảo quy tắc chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,5 |
|  | **Tổng toàn bài** | **20,0** |